

Số: **636/2020/QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 27 tháng 10 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Đ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 874/2020/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Chị Bùi Thị Thanh H**, sinh năm 1987; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 9 đường Bùi Thị X, (tổ 3), phường H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

- **Anh Doãn Huy T**, sinh năm 1973; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 98 ngõ T, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Thanh H và anh Doãn Huy T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội ngày 06/3/2018 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không hợp tính cách, bất đồng quan điểm sống. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[2]. Về con chung: Chị Bùi Thị Thanh H và anh Doãn Huy T thống nhất xác nhận vợ chồng không có con chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung: Chị Bùi Thị Thanh H và anh Doãn Huy T thống nhất xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ: Chị Bùi Thị Thanh H và anh Doãn Huy T thống nhất xác nhận vợ chồng không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Chị Bùi Thị Thanh H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm và không có yêu cầu gì đối với anh Doãn Huy T. Anh T đồng ý và không có ý kiến gì.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Thanh H và anh Doãn Huy T.

- Về con chung: Chị Bùi Thị Thanh H và anh Doãn Huy T thống nhất xác nhận vợ chồng không có con chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

- Về tài sản chung: Chị Bùi Thị Thanh H và anh Doãn Huy T thống nhất xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

- Về nợ: Chị Bùi Thị Thanh H và anh Doãn Huy T thống nhất xác nhận vợ chồng không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Bùi Thị Thanh H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, đã nộp tại Biên lai số 0014945 ngày 15/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Đ;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Đ;
- UBND phường T, quận Đ, TP.Hà Nội
(để ghi vào sổ hộ tịch: GCNKH số 15/2018,
ngày 06/3/2018);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐINH QUỐC TRÍ